

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 77/2020/HS-ST

Ngày: 25/02/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hải Thị Liễu

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Trung Diễn

- Bà Nguyễn Thị Nhạn

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Minh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 72/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Họ và tên: **Vũ Văn H**, sinh năm 1973 tại tỉnh N;

Nơi cư trú: ấp 2, xã G, huyện Q, tỉnh Đ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Họ tên cha Vũ Văn H1, sinh năm 1948; Họ tên mẹ Trần Thị H2, sinh năm 1952; Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 03 anh em; có vợ là Vũ Thị M, sinh năm 1976 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998 con nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị tạm giữ ngày 28/8/2019.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976

Địa chỉ: Ấp Bàu Dài, xã N, huyện C, tỉnh T.

(Bị cáo, bị hại có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1976, hộ khẩu thường trú tại xã N, huyện C, tỉnh T và Vũ Văn H, quen biết nhau thông qua mạng xã hội và có quan hệ tình cảm với nhau.

Ngày 27/8/2019 chị L đưa con gái là Nguyễn Thị Y, sinh năm 1990 bị bệnh tâm thần đi khám bệnh tại bệnh viện tâm thần trung ương II thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Trước khi đi chị L có hẹn gặp H. Sau khi khám bệnh cho Y xong,

H đưa chị L cùng con gái đến thuê phòng tại nhà nghỉ Thục Anh, tại địa chỉ 42A, tổ 34, khu phố 7, phường P, thành phố B, tỉnh Đ, để nghỉ ngơi. Do biết chị L thường mang theo nhiều tiền, vàng khi đưa con đi khám bệnh nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị L. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày nghe chị L nói khát nước H đã đi mua hai chai nước yến nha đam và ghé tiệm thuốc tây mua 03 viên thuốc ngủ gồm 02 viên Mimosa và 01 viên Stada rồi tán nhuyễn cả ba viên thuốc hòa tan vào một chai nước yến nha đam mang về nhà nghỉ đưa cho chị L uống. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày khi thấy chị L đã ngủ say, H mở túi sách của chị L lấy một ví da bên trong có một lắc tay bằng kim loại màu vàng, một mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng, hai sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, một nhẫn trang sức bằng kim loại màu vàng có gắn mặt đá màu xanh hình bầu dục, 03 đôi (06 chiếc) bông tai bằng kim loại màu vàng và 3.000.000 (ba triệu đồng) rồi đi bộ ra ngoài bãi đất trống bên hông nhà nghỉ Thục Anh cất giấu, sau đó đi về phòng ngủ.

Đến khoảng 04 giờ ngày 28/8/2019 chị L thức dậy phát hiện mất tài sản nên đã trình báo công an phường P, Công an phường P mời chị L và H về phường làm việc, tại Công an phường P, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, và chỉ dẫn Công an phường P thu giữ số tài sản H đã chiếm đoạt của chị L. Công an phường P lập hồ sơ ban đầu và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa điều tra xử lý.

- Vật chứng vụ án gồm:

+ Một lắc tay trọng lượng 4,998 chỉ vàng 980, một mặt dây chuyền trọng lượng 0,5 chỉ vàng 980, một dây chuyền trọng lượng 4,998 chỉ vàng 980, một dây chuyền trọng lượng 1,676 chỉ vàng 610, một đôi bông tai trọng lượng 0,564 chỉ vàng 610, một đôi bông tai trọng lượng 0,312 chỉ vàng 610, một đôi bông tai trọng lượng 0,470 chỉ vàng 610, một nhẫn đeo tay trọng lượng 0,538 chỉ vàng 610 và 3.000.000 (ba triệu) đồng là tài sản của chị Nguyễn Thị L bị H chiếm đoạt Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thu hồi trả cho chị L (bút lục số 41, 61).

+ Một vỏ thuốc (vỏ hai viên) loại thuốc Mimosa, một vỏ thuốc Stada (vỏ hai viên), hai vỏ chai nước ngọt (loại nước yến nha đam) Vũ Văn H sử dụng vào việc phạm tội.

+ Một xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 49E1-646.57 tạm giữ của Vũ Văn H, do chị Xuân Thị Lan P, đứng tên chủ sở hữu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã ủy thác điều tra hiện chưa làm việc được với người đứng tên chủ sở hữu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 484/TCKH-HĐĐG ngày 24/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận, một lắc tay trọng lượng 4,998 chỉ vàng 980, một mặt dây chuyền trọng lượng 0,5 chỉ vàng 980, một dây chuyền trọng lượng 4,998 chỉ vàng 980, một dây chuyền trọng lượng 1,676 chỉ vàng 610, một đôi bông tai trọng lượng 0,564 chỉ vàng 610, một đôi bông tai trọng lượng 0.312 chỉ vàng 610, một đôi bông tai trọng lượng 0,470 chỉ vàng 610, một nhẫn đeo tay trọng lượng 0,538 chỉ vàng 610 trị giá 52.608.580 (năm mươi hai triệu, sáu trăm lẻ tám nghìn, năm trăm tám mươi đồng).

- Tại bản kết luận giám định pháp y số 0791/GĐHS/2019 ngày 30/8/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Nai xác định thuốc Mimosa được chỉ

định dùng trong những trường hợp mất ngủ, hoặc giấc ngủ đến chậm, suy nhược thần kinh. Thuốc Stada khi sử dụng có tác dụng phụ gây buồn ngủ.

- Về dân sự:

+ Chị Nguyễn Thị L đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKSBBH ngày 16/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Vũ Văn H về tội “Cướp tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đã phạm vào tội “Cướp tài sản” như đã nêu trên.

Do đó đề nghị: áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Vũ Văn H 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo Vũ Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Do đó, đủ cơ sở kết luận: Vũ Văn H đã có hành vi mua 03 viên thuốc ngủ gồm 02 viên mimosa và 01 viên Stada tán nhuyễn bỏ vào chai nước yến nha đam đưa cho chị Nguyễn Thị L uống. Khi chị L ngủ say, H đã mở túi xách của chị L chiếm đoạt có một lắc tay bằng kim loại màu vàng, một mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng, hai sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, một nhẫn trang sức bằng kim loại màu vàng có gắn mặt đá màu xanh hình bầu dục, 03 đôi (06 chiếc) bông tai bằng kim loại màu vàng và 3.000.000 (ba triệu đồng).

Theo kết luận định giá tài sản một lắc tay trọng lượng 4,998 chỉ vàng 980, một mặt dây chuyền trọng lượng 0,5 chỉ vàng 980, một dây chuyền trọng lượng 4,998 chỉ vàng 980, một dây chuyền trọng lượng 1,676 chỉ vàng 610, một đôi bông tai trọng lượng 0,564 chỉ vàng 610, một đôi bông tai trọng lượng 0,312 chỉ vàng 610, một đôi bông tai trọng lượng 0,470 chỉ vàng 610, một nhẫn đeo tay trọng

lượng 0,538 chỉ vàng 610 trị giá 52.608.580 đồng. Như vậy, bị cáo H đã chiếm đoạt của bị hại 55.608.580 đồng.

Từ căn cứ trên, xác định hành vi của bị cáo Vũ Văn H đã phạm tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo H là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo đã có hành vi cho bị hại uống thuốc ngủ nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản, xâm phạm quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức án nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). **Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho các bị cáo.**

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy: Một vỏ thuốc (vỏ hai viên) loại thuốc Mimosa, một vỏ thuốc Stada (vỏ hai viên), hai vỏ chai nước ngọt (loại nước yến nha đam) Vũ Văn H sử dụng vào việc phạm tội.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

Riêng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 49E1-646.57 tạm giữ của Vũ Văn H, do chị Xuân Thị Lan P, đứng tên chủ sở hữu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tìm được chủ sở hữu nên tiếp tục xác minh xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội “Cướp tài sản”.

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017); Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt:

- Bị cáo Vũ Văn H: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2019.

2. Về xử lý vật chứng: **Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.**

Tịch thu tiêu hủy: Một vỏ thuốc (vỏ hai viên) loại thuốc Mimosa, một vỏ thuốc Stada (vỏ hai viên), hai vỏ chai nước ngọt (loại nước yến nha đam).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Vũ Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP.Biên Hòa
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hải Thị Liễu

